

Lịch Sử lớp 10 – Tuần 6,7

BÀI 4: CÁC QUỐC GIA CỔ ĐẠI PHƯƠNG TÂY

HY LẠP VÀ RÔ - MA

1. Thiên nhiên và đời sống con người:

a. Điều kiện tự nhiên:

- Hy Lạp và Rô-ma nằm ven bờ Địa Trung Hải.
- Có nhiều đồi núi, đảo nhỏ, đất canh tác ít và khô cứng.
- Khí hậu ẩm áp, trong lành;
 - ✓ **Thuận lợi**: có nhiều cảng, giao thông đường biển thuận lợi → nghề hàng hải sớm phát triển.
 - ✓ **Khó khăn**: đất đá khô cứng, khó trồng cây lương thực → phải nhập lương thực.

b. Đời sống kinh tế:

- Khoảng 1000 năm TCN, cư dân biết chế tạo đồ sắt → diện tích trồng trọt tăng, thủ công nghiệp, kinh tế hàng hóa và tiền tệ phát triển.
- Cư dân Địa Trung Hải đã sớm biết buôn bán, đi biển, trồng trọt và làm nghề thủ công. → Kinh tế các nước Địa Trung Hải phát triển, với Hy Lạp và Rô-ma sớm trở thành hai thị quốc hùng mạnh.

2. Thị quốc Địa Trung Hải:

- **Thị quốc** tồn tại như một quốc gia, trong đó thành thị là chủ yếu, với vùng đất trồng trọt xung quanh, trong các thành thị có lâu đài, phố xá, sân vận động,...
- Các thị quốc hình thành sớm (TK IX TCN) trên cơ sở tan rã của chế độ Thị tộc - Bộ lạc.

- Nguyên nhân ra đời:

- ✓ Đất đai phân tán nên không có điều kiện tập trung dân cư.
- ✓ Cư dân sống chủ yếu bằng các nghề thủ công - thương nghiệp.

→ Các thị quốc ra đời.

- Hai thị quốc tiêu biểu: Spác và A-ten.
- Thành phần dân cư: công dân thị quốc, kiều dân và nô lệ.
- Các thị quốc giữ mối quan hệ mua bán với nhau và với vùng xa nên rất giàu có.

- Thể chế dân chủ của thị quốc: Quyền lực không nằm trong tay vua mà nằm trong tay Đại hội công dân, Hội đồng 500 (có vai trò như quốc hội, quyết định mọi công việc), mọi công dân đều được phát biểu và biểu quyết những việc lớn của quốc gia.

- Bản chất của nền dân chủ cổ đại: đó là nền *dân chủ chủ nô* (dựa vào sự bóc lột thậm tệ của chủ nô đối với nô lệ).

3. Văn hóa cổ đại Hy Lạp và Rô Ma:

a. Lịch và chữ viết:

- Nhờ đi biển, người Hy Lạp biết trái đất hình cầu tròn. Họ biết 1 năm có 365 ngày và $\frac{1}{4}$ ngày, mỗi tháng có tháng 30 ngày, có tháng 31 ngày, tháng Hai có 28 ngày → gần giống hiểu biết của con người hiện nay.

- Do buôn bán, chữ viết ra đời.

✓ Người Rôma sáng tạo ra 26 chữ cái: A, B, C... (ghép vần linh hoạt).

✓ Họ cũng sáng tạo ra số La Mã: I, II, III, IV...

b. Sự ra đời của khoa học:

- Đạt nhiều thành tựu trong các lĩnh vực: toán học, vật lý, sử học, địa lý.

- Những hiểu biết khoa học của người Hi Lạp – Rô-ma thực sự trở thành khoa học vì:

✓ Họ đã vượt lên trên sự ghi chép và giải các bài toán riêng biệt.

✓ Họ để lại nhiều định lý, định đề có giá trị khái quát hóa cao.

✓ Nhiều nhà toán học nổi tiếng: Ta-lét, Pi-ta-go, Ô-clít,...

c. Văn học (chủ yếu là thơ và kịch):

- Thơ: Trường ca Ô-đi-xê và Ilyát → phản ánh lịch sử.

- Kịch: *Ô-đíp làm vua, Bọn Ba Tư, Mây,...* → rất được ưu chuộng.

→ Giá trị: ca ngợi cái đẹp, cái thiện.

d. Nghệ thuật:

- Có nhiều thành tựu về kiến trúc và điêu khắc:

✓ Hệ thống Ác-rô-pôn;

✓ Đấu trường La Mã,

✓ Tượng thần Dzót,

✓ Tượng lực sĩ ném đĩa... (*chủ yếu là các đền thờ thần và tạc tượng thần*).

- **Chất liệu chính**: cẩm thạch trắng; mang tính nghệ thuật và sáng tạo cao.

CÂU HỎI ÔN TẬP

1. Trình bày ý nghĩa của việc xuất hiện công cụ bằng sắt đối với vùng Địa Trung Hải.
2. Thị quốc là gì? Thể chế dân chủ cổ đại biểu hiện ở chỗ nào?
3. Thể chế chính trị ở các quốc gia cổ đại phương Tây có gì khác với thể chế chính trị ở các quốc gia cổ đại phương Đông?
4. Bản chất của nền dân chủ cổ đại là gì?
5. Văn hóa cổ đại Hi Lạp và Rô-ma đã phát triển như thế nào? Tại sao nói các hiểu biết khoa học đến đây mới trở thành khoa học?